

Số: 3359/TB-STP

Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết luận số: 3311/KL-STP ngày 10/9/2026 của Phó Giám đốc Sở Tư pháp,
Trưởng Đoàn kiểm tra về việc Kết luận kiểm tra công tác thi hành
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026
tại Đội Quản lý thị trường số 3**

Trong thời gian từ 07h30' đến 11h30' ngày 25/8/2026, Đoàn kiểm tra (được thành lập theo Quyết định số 1073/QĐ-CTUBND, ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên) đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại Đội Quản lý thị trường số 3.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP; trên cơ sở kết quả làm việc với Đội Quản lý thị trường số 3, Báo cáo số 171/BC-Đ3 ngày 03/8/2026 của Đội Quản lý thị trường số 3 và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp thông báo công khai Kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại Đội Quản lý thị trường số 3, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Tình hình vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại trên địa bàn Đội Quản lý thị trường số 3 được giao quản lý có xu hướng diễn biến phức tạp theo thời điểm; các nhóm hành vi vi phạm chủ yếu kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; buôn bán hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; vi phạm về niêm yết giá, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa thuộc phạm vi quản lý.

- Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: Đội đã nghiêm túc triển khai các hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường theo kế hoạch và theo chỉ đạo của cấp trên; tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành quyết định xử phạt và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo đúng quy định đối với các vụ việc đủ căn cứ. Việc xử phạt vi phạm hành chính nhìn chung cơ bản bảo đảm theo quy định.

- Việc chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Các cá nhân, tổ chức vi phạm chấp hành nộp tiền phạt vào ngân sách nhà nước đúng thời hạn. Không có tình trạng áp dụng sai hình thức phạt bổ sung hoặc biện pháp khắc phục hậu quả.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử

lý vi phạm hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Đội Quản lý thị trường số 3 đã quan tâm tổ chức quán triệt, bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Đội đã đề xuất xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Việc phân công nhiệm vụ đảm bảo rõ người, rõ việc; duy trì chế độ báo cáo, giao ban theo quy định.

b) Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền

Tham gia đầy đủ các buổi phổ biến, tập huấn theo kế hoạch của cấp trên; thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi rút kinh nghiệm qua hồ sơ điển hình.

c) Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để đảm bảo cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị

Đội bố trí công chức có trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; trang thiết bị phục vụ công tác cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tổng số người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính 08 người; trong đó: 01 người có thẩm quyền xử phạt chức danh Đội trưởng; 02 đồng chí Đội phó có thẩm quyền xử phạt chức danh Đội trưởng khi được Đội trưởng giao quyền xử phạt; 05 người có thẩm quyền xử phạt chức danh Kiểm soát viên thị trường.

d) Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo xử lý vi phạm hành chính

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính theo quy định; số liệu được tổng hợp từ hồ sơ xử phạt (hệ thống xử lý vi phạm hành chính INS của lực lượng Quản lý thị trường).

đ) Việc cung cấp thông tin và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên)

Đơn vị đã thực hiện cập nhật 50/50 quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh.

e) Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính

Lãnh đạo Đội Quản lý thị trường số 3 chỉ đạo triển khai kế hoạch, kiểm tra hồ sơ xử lý, chấn chỉnh sai sót, đôn đốc thi hành quyết định xử phạt. Tăng cường kiểm tra nội bộ, rút kinh nghiệm nghiệp vụ; kịp thời báo cáo xin ý kiến cấp trên với vụ việc phức tạp.

2. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

a) Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính;

số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý

- Tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính: 50 vụ; thu nộp ngân sách nhà nước 219.765.000 đồng. Trong đó:

- + Vi phạm về vệ sinh, an toàn thực phẩm: 10 vụ;
- + Vi phạm về giá: 13 vụ;
- + Vi phạm về nguồn gốc, xuất xứ: 04 vụ;
- + Vi phạm trong lĩnh vực nông nghiệp: 01 vụ;
- + Vi phạm trong lĩnh vực y tế: 08 vụ;
- + Vi phạm về sở hữu công nghiệp: 11 vụ;
- + Vi phạm khác: 03 vụ.

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Các hồ sơ được lập biên bản, xác minh, ban hành quyết định xử phạt cơ bản bảo đảm theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; việc áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đúng căn cứ pháp luật.

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được tổ chức thi hành; các tổ chức, cá nhân vi phạm chấp hành nghiêm quyết định xử phạt và thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

d) Thực hiện quy định pháp luật về giải trình

Trong niên độ báo cáo, không phát sinh các vụ việc thuộc trường hợp giải trình.

đ) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính

Các biện pháp đã áp dụng tạm giữ tang vật; niêm phong; bảo quản tang vật được thực hiện theo quy định của pháp luật.

e) Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Tiền phạt được thu nộp theo quy định; việc quản lý chứng từ thu nộp tiền phạt thực hiện bảo đảm theo quy định.

g) Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được sắp xếp, lưu trữ cơ bản đầy đủ, theo quy định.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế, sai phạm

1.1. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

(1) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 11030004/QĐ-XPHC ngày 05/9/2025 đối với bà Nguyễn Thị Loan; Địa chỉ: đội 4, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Kinh doanh hàng hóa không rõ xuất xứ, nguồn gốc.

- Người lập biên bản: Trần Quốc Việt - Chức vụ: Kiểm soát viên thị trường.

- Người ra Quyết định: Đỗ Thanh Tùng - Chức vụ: Đội trưởng.

(2) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 11030021/QĐ-XPHC ngày 11/5/2026 đối với ông Trịnh Xuân Trung; Địa chỉ: bản Suối Lư, xã Xa Dung, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Kinh doanh hàng hóa không rõ xuất xứ, nguồn gốc.

- Người lập biên bản: Lê Tiến Dũng - Chức vụ: Kiểm soát viên thị trường.

- Người ra Quyết định: Đỗ Thanh Tùng - Chức vụ: Đội trưởng.

(3) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 11030008/QĐ-XPHC ngày 28/01/2026 đối với Hộ kinh doanh ông Nguyễn Huy Trình, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn 24, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không niêm yết giá bán hàng hóa.

- Người lập biên bản: Nguyễn Văn Tuyên – Chức vụ: Phó Đội trưởng

- Người ra Quyết định: Đỗ Thanh Tùng – Chức vụ: Đội trưởng

- **Tồn tại, hạn chế, sai phạm:**

+ Các Biên bản, Quyết định xử phạt hành chính ghi thừa thông tin của hộ kinh doanh vào phần cá nhân (đã ghi thông tin vào phần tổ chức theo quy định).

+ Các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ghi số tiền xử phạt thiếu đơn vị tiền tệ (đồng, VND, đ).

1.2. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Một số Giấy nộp tiền, biên lai thu phạt vi phạm hành chính chưa ghi đầy đủ thông tin (tài khoản, mã chương, loại đơn vị thụ hưởng) theo quy định, cụ thể: số 0010580 ngày 8/9/2025 theo Quyết định số 11030004/QĐ-XPHC ngày 05/9/2025; số 0008445 ngày 11/5/2026 theo Quyết định số 11030021/QĐ-XPHC ngày 13/5/2026.

1.3. Việc cập nhật thông tin quyết định xử phạt vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

50/50 hồ sơ xử phạt cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính thực hiện đính kèm File chưa bảo đảm thời hạn cập nhật dữ liệu theo quy định.

2. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế và sai phạm trên xuất phát từ việc công chức tham mưu chưa nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, chưa chú trọng trong việc nghiên cứu hướng dẫn trình bày các thông tin trong các biểu mẫu đã quy định (ghi thừa thông tin của hộ kinh doanh vào phần cá nhân; ghi số tiền xử phạt thiếu đơn vị tiền tệ); chưa kịp thời đính kèm File các quyết định và các tài liệu liên quan; việc phối hợp kiểm soát thông tin nộp phạt Giấy nộp tiền thu phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính chưa thường xuyên giữa cơ quan có thẩm quyền xử phạt và đơn vị được ủy nhiệm thu tiền phạt.

IV. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ SAI PHẠM

1. Sai phạm, tính chất, mức độ sai phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Sai phạm: Các sai phạm trong việc trình bày thông tin trong các Biên bản, Quyết định xử phạt hành chính tại hồ sơ trên: ghi thừa thông tin của hộ kinh doanh vào phần cá nhân, ghi thiếu đơn vị tiền tệ (đồng, VND, đ) và việc cập nhật hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên chưa bảo đảm thời gian theo quy định.

- Tính chất, mức độ sai phạm: Các tồn tại, hạn chế nêu trên chưa đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật (quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được các cá nhân vi phạm tự nguyện chấp hành, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính không có mục đích bao che hành vi vi phạm hay có động cơ vụ lợi cá nhân).

- Nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Công chức tham mưu chưa nghiên cứu kỹ quy định về thực hiện các nội dung hướng dẫn trong trình bày nội dung trong biểu mẫu đã quy định; chưa chú trọng việc cập nhật thông tin hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên.

2. Kiến nghị xử lý sai phạm và việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Kiến nghị xử lý sai phạm: Không.

- Kiến nghị xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Không.

- Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 3 tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Nâng cao trách nhiệm đối với công chức tham mưu và công chức thực hiện khai thác, cập nhật Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (đăng tải 30 ngày);
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Đội Quản lý thị trường số 3;
- Lưu: VT, HS ĐKTr.

NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Đỗ Xuân Toán